

Số: 57/2025/QĐST-HNGĐ

Yên Sơn, ngày 19 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 37/2025/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 02 năm 2025, giữa:

* *Nguyên đơn*: Anh **Nguyễn Khương D**, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

* *Bị đơn*: Chị **Bùi Thị Hồng N**, sinh năm 2002;

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Khương D và chị Bùi Thị Hồng N (*Giấy chứng nhận kết hôn số 31 ngày 28 tháng 10 năm 2020 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang*).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Khương D và chị Bùi Thị Hồng N đều xác nhận anh chị không có con chung, không có con riêng, không có con nuôi, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Khương D và chị Bùi Thị Hồng N đều xác nhận anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ chung: Anh Nguyễn Khương D và chị Bùi Thị Hồng N đều xác nhận anh chị không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm ly hôn: Anh Nguyễn Khương D tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh D đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000003076215 ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Công ty cổ phần T và Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 19 ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn. Anh Duy được hoàn trả tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Bùi Thị Hồng N không phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
 - Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Sơn;
 - Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn;
 - UBND xã Tân Long, huyện Yên Sơn
- tỉnh Tuyên Quang (nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Hồ Thanh Sơn

